TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày 19/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tạ Văn Tư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thu Hiền

2. Ông Triệu Đình Đường

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Thị Lộc - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà*:** Bà Hứa Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 6 năm 2018, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2018/HSST, ngày 25 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Mạc Thế T, sinh năm 1969; Chỗ ở hiện nay: tổ N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mạc Thế L và bà Hoàng Thị B (đều đã chết); Có vợ là Nông Thị L và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2013 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Bắc Kạn với thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/10/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi liên quan**: Bà Nông Thị L sinh năm 1970; Nơi cư trú: tổ N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. (có mặt).

***Người làm chứng**:

1. Đinh Xuân Đ, sinh năm 1989; Nơi cư trú: phố Đ, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. (vắng mặt).

2. Đồng Phúc H, sinh năm 1992; Nơi cư trú: thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 35 phút ngày 30/10/2017, tại khu vực tổ 10, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Công an thành phố Bắc Kạn bắt quả tang Đồng Phúc H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần đằng trước bên phải đang mặc của Đồng Phúc H 01 (Một) gói chất bột màu trắng có trọng lượng 0,02g (Không phẩy không hai gam) - mẫu gửi giám định **M3** và 01 (Một) xi lanh nhựa, 01 (Một) lọ nước cất đều chưa qua sử dụng. Đồng Phúc H khai nhận số chất bột màu trắng bị thu giữ là ma túy (Heroin) được Đồng Phúc H và Đinh Xuân Đ cùng nhau góp tiền đi mua với Mạc Thế T.

Đến 16 giờ 10 phút cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Mạc Thế T thuộc tổ N, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, kết quả không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì. Quá trình thi hành lệnh bắt khẩn cấp đối với Mạc Thế T, đã tạm giữ và thu giữ của T 03 gói nhỏ chất bột màu trắng có trọng lượng 0,09g (Không phẩy không chín gam) - mẫu gửi giám định **M1**, tiền Việt Nam 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đen đã qua sử dụng bên trong có 01 sim điện thoại viettel; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu đỏ đã qua sử dụng, xe có hai gương chiếu hậu BKS 97F7-1853.

Ngày 30/10/2017 Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định. Tại bản Kết luận giám định số 133/KTHS-MT ngày 06/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng trong 02 phong bì ký hiệu M1 và M3 gửi giám định đều là ma túy, loại Hêrôin.*

Quá trình điều tra, Mạc Thế T khai nhận: Trong các ngày 29 và 30/10/2017, T được sử dụng điện thoại di động để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với Đinh Xuân Đ và Đồng Phúc H 03 lần và cả 03 lần T đều sử dụng xe mô tô BKS 97F7-1853 để làm phương tiện đi lại mua bán ma tuý, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ ngày 29/10/2017, Mạc Thế T nhận được điện thoại của Đinh Xuân Đ gọi điện để hỏi mua ma tuý với số tiền 200.000 đồng, Mạc Thế T đồng ý bán và hẹn đến khu vực đường lên nghĩa trang Đ thuộc tổ Đ, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn để gặp nhau. Sau đó Mạc Thế T đi đến chỗ hẹn thì gặp Đinh Xuân Đ và Đồng Phúc H đang chờ ở đó. Tại đây Đinh Xuân Đ đưa cho Mạc Thế T số tiền 200.000 đồng. T cầm lấy tiền rồi trực tiếp đưa cho Đ 01 gói ma túy.

Lần thứ hai: Khoảng 16 giờ ngày 29/10/2017, Mạc Thế T lại nhận được điện thoại của Đinh Xuân Đ gọi điện để hỏi mua ma tuý với số tiền 200.000 đồng, Mạc Thế T đồng ý bán và nói với Đ trả thêm cho T 20.000 đồng tiền công đi lại thì Đ đồng ý rồi hẹn nhau đến khu vực đường lên nghĩa trang Đ thuộc tổ Đ, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn để mua bán. Sau đó Mạc Thế T đi đến chỗ hẹn thì gặp Đinh Xuân Đ và Đồng Phúc H. Tại đây Đinh Xuân Đ đưa cho Mạc Thế T số tiền 220.000 đồng. T cầm lấy tiền rồi trực tiếp đưa cho Đ 01 gói ma túy.

Lần thứ ba: Khoảng 11 giờ ngày 30/10/2017, Mạc Thế T tiếp tục nhận được điện thoại của Đinh Xuân Đ gọi điện để hỏi mua ma tuý với số tiền 200.000 đồng, Mạc Thế T đồng ý bán và vẫn thỏa thuận Đ trả thêm cho T 20.000 đồng tiền công đi lại rồi vẫn hẹn nhau đến khu vực tổ Đ, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn để mua bán. Sau đó Mạc Thế T đi đến chỗ hẹn thì gặp Đinh Xuân Đ và Đồng Phúc H. Tại đây Đinh Xuân Đ đưa cho Mạc Thế T số tiền 220.000 đồng, T cầm lấy tiền rồi trực tiếp đưa cho Đ 01 gói ma túy. Sau đó Đinh Xuân Đ và Đồng Phúc H chia gói ma túy mua được thành 02 gói nhỏ, Đinh Xuân Đ đem 01 gói ma túy về nhà và sử dụng hết còn Đồng Phúc H đem 01 gói ma túy đến khu vực tổ 10, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn đang chuẩn bị sử dụng thì bị Công an bắt cùng vật chứng.

Đinh Xuân Đ và Đồng Phúc H khai nhận: Cả ba lần mua ma túy về sử dụng, Đ và H đều cùng nhau góp tiền: Lần thứ nhất mỗi người góp 100.000 đồng; Lần thứ hai và lần thứ ba thì mỗi lần H góp 100.000 đồng, còn Đ góp 120.000 đồng để trả thêm tiền công đi lại cho Mạc Thế T.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho Đ và H cùng số ma túy bị thu giữ trong quá trình bị bắt, Mạc Thế T khai nhận do T mua của người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bến xe khách tỉnh Bắc Kạn thuộc tổ 9B, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn vào ngày 28/10/2017 được 01 gói ma túy (hêrôin) với số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua được số ma túy này, T đem về chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện để kiếm lời.

Lời khai nhận của Mạc Thế T phù hợp với vật chứng, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. *Tại Cáo trạng số 14/CT-VKSTPBK ngày 25/5/2018 của VKSND thành phố Bắc Kạn truy tố bị cáo Mạc Thế T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194/BLHS năm 1999 và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:*

*Tuyên bố bị cáo Mạc Thế T phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* .

- Áp dụng: điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Mạc Thế T từ 7 (bảy) năm tù đến 8 (tám) năm tù; phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.

*****Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu M2 bên trong chứa giấy gói cũ thu giữ của Mạc Thế T; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu M4 bên trong chứa giấy gói cũ thu giữ của Đồng Phúc H; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T133 bên ngoài có ghi mẫu hoàn trả vụ Mạc Thế T; 01 (Một) xi lanh nhựa và 01 (Một) lọ nước cất đều chưa qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có.

- Số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tạm giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

- Truy thu số tiền 440.000 đồng (bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có để sung quỹ nhà nước.

- Trả lại cho bà Nông Thị L 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave α màu đỏ biển kiểm soát 97F7 - 1853.

- Số tiền 5.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, cần tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

*Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Mạc Thế T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 29 và 30/10/2017, tại khu vực đường lên nghĩa trang Đ thuộc tổ Đ, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Mạc Thế T đã bán trái phép chất ma túy (Heroin) ba lần cho Đinh Xuân Đ và Đồng Phúc H. Tổng số tiền Mạc Thế T thu lợi bất chính là 640.000đ (sáu trăm bốn mươi nghìn đồng). Thu giữ của Mạc Thế T: 03 (ba) gói ma tuý (heroin) có tổng trọng lượng là 0,09 (không phẩy không chín gam); Tiền Việt Nam 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu đỏ BKS 97F7-1853.

[3] Hành vi nêu trên của Mạc Thế T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào ... mua bán trái phép ... chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a)…;

b) Phạm tội nhiều lần;".

Cáo trạng số 14/CT-VKSTP ngày 25/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã reo rắc tệ nghiện hút ma túy trong xã hội, đó là một tệ nạn gây nên nhiều hậu quả xấu đến mức không thể lường trước được cho nhiều mặt của đời sống xã hội. Nhà nước ta coi ma túy là một quốc nạn, pháp luật quy định trừng trị rất nghiêm khắc những người phạm tội về ma túy. Mua bán trái phép chất ma túy là một trong những tội nghiêm trọng nhất về ma túy.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến; Gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp khoản tiền 5.000.000 đồng để thi hành án cho bị cáo. Xét bị cáo không chịu làm ăn lương thiện, mà lại lao vào con đường nghiện ngập chất ma tuý, nên khi xem xét lượng hình cần phải có một hình phạt thỏa đáng tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo đã có thời gian tạm giam từ ngày 30/10/2017 nên được tính vào thời gian thụ hình cho bị cáo.

Trong vụ án này, Mạc Thế T khai được mua ma túy với một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ ở bến xe khách tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được danh tính, con người, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý. Các đối tượng có hành vi mua ma túy với T về để sử dụng nhưng hành vi của các đối tượng này không cấu thành tội phạm hình sự.

[6] Về vật chứng trong vụ án:

- 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu M2 bên trong chứa giấy gói cũ thu giữ của Mạc Thế T; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu M4 bên trong chứa giấy gói cũ thu giữ của Đồng Phúc H; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T133 bên ngoài có ghi mẫu hoàn trả vụ Mạc Thế T; 01 (Một) xi lanh nhựa và 01 (Một) lọ nước cất đều chưa qua sử dụng. Tất cả đều không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng, T dùng liên lạc để bán ma tuý cần tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà n- ớc.

- Số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) tạm giữ của bị cáo, trong đó có 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) là tiền do bán ma tuý mà có, cần tịch thu để sung quỹ Nhà n- ớc, còn lại 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo, nh- ng tạm giữ để trừ vào số tiền phải thi hành án.

- Truy thu số tiền 440.000 đồng (bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có để sung quỹ nhà nước.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave α màu đỏ biển kiểm soát 97F7 - 1853, là của bà Nông Thị L, bà L không biết hành vi vi phạm của T nên Cần trả lại cho bà L.

- Số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, cần tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí:

Bị cáo phải chịu thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Mạc Thế T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

*Áp dụng: điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999.

- Xử phạt: bị cáo Mạc Thế T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/10/2017.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Mạc Thế T 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu M2 bên trong chứa giấy gói cũ thu giữ của Mạc Thế T; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu M4 bên trong chứa giấy gói cũ thu giữ của Đồng Phúc H; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T133 bên ngoài có ghi mẫu hoàn trả vụ Mạc Thế T; 01 (Một) xi lanh nhựa và 01 (Một) lọ nước cất đều chưa qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), nh- ng tạm giữ để trừ vào số tiền phải thi hành án.

- Truy thu số tiền 440.000 đồng (bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có để sung quỹ nhà nước.

- Trả lại cho bà Nông Thị L 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave α màu đỏ biển kiểm soát 97F7 - 1853.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/5/2018 và 12/6/2018 giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

- Số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, cần tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí. Buộc bị cáo Mạc Thế T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự" - Theo Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (01b);
- Công an thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

Tạ Văn Tư